

Bản án số: 64/2023/HS-ST

Ngày: 17/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Sung

2. Ông Nguyễn Đăng Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tiên Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Tòng Văn Th, tên gọi khác: không; sinh năm: 1986 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn Kh (đã chết) và bà Quàng Thị X (đã chết); Có vợ là Lò Thị H đang chờ chấp hành án tại Trại giam N, Công an tỉnh Điện Biên, bị cáo có 01 con. Tiền án: 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án sơ thẩm số 33/2010/HSST ngày 24/5/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên và bản án Phúc thẩm số 438/2010/HS-PT ngày 25/8/2010 của Tòa Phúc thẩm tại Hà Nội thuộc Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 17 năm tù; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngoài lần phạm tội trên chưa bị xử lý về hành vi vi phạm gì. Bị cáo bị bắt ngày 06/11/2022, bị tạm giữ từ ngày 07/11/2022; sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 06/11/2022, khi Th đang đi bộ tại bản Nà Ngum, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Thanh Yên phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ tại túi áo bên trái của Th đang mặc 01 gói nilon màu hồng có miệng được hơ lửa hàn kín, bên trong chứa 41 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 3,85 gam. Th khai nhận số ma túy trên là do trước đó vào khoảng 18

giờ cùng ngày Th đã đi bộ từ nhà đến giữa bản Nà Ngum, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá 410.000 đ với mục đích để bản thân sử dụng.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người lao động duy nhất trong gia đình. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 16/CT-VKSĐB ngày 05/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Tòng Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tòng Văn Th với mức hình phạt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 3,85 gam Methamphetamine, đã sử dụng một phần phục vụ công tác giám định, còn lại 2,4 gam thu giữ của Tòng Văn Th. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTWQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo là lao động duy nhất trong nhà, con bị cáo còn nhỏ, vợ thì đang chấp hành án. Bị cáo xin hội đồng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 06/11/2023, tại bản Nà Ngum, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Tòng Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,85 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hành vi của Th đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Tòng Văn Th có tội, bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Bị cáo là người lao động duy nhất trong gia đình, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội do cố ý khi chưa được xóa án tích tại bản án Phúc thẩm số 438/2010/HS-PT ngày 25/8/2010 của Tòa Phúc thẩm tại Hà Nội thuộc Tòa án nhân dân Tối cao nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm qui định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đề xuất áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy 3,85 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo, đã sử dụng một phần phục vụ công tác giám định, còn lại 2,4 gam là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Tông Văn Th khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ; cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Tòng Văn Th 04 (Bốn) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 07/11/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Tịch thu tiêu hủy 3,85 gam Methamphetamine thu giữ của Tòng Văn Th, đã sử dụng một phần phục vụ công tác giám định, còn lại 2,4 gam. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2023 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.*)

4. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/01/2023).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện ĐB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Ngọc